

## TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG

### VN-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	518.24	↓-3.71	-0.71%
KLGD (triệu ck)	70.56	↑2.57	3.77%
GTGD (tỷ đồng)	1,107.71	↓-402.80	-26.67%
Tổng cung (triệu ck)	64.33	↑10.70	19.95%
Tổng cầu (triệu ck)	76.00	↑11.96	18.67%

#### Giao dịch NN

KL mua (triệu ck)	4.34	↓-7.73	-64.05%
KL bán (triệu ck)	13.05	↑7.15	121.18%
Giá trị mua (tỷ đồng)	127.22	↓-465.50	-78.54%
Giá trị bán (tỷ đồng)	322.01	↑129.40	67.18%

### HNX-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	65.32	↓-0.17	-0.26%
KLGD (triệu ck)	41.19	↑1.25	3.14%
GTGD (tỷ đồng)	360.80	↑16.41	4.76%
Tổng cung (triệu ck)	83.15	↓-3.46	-3.99%
Tổng cầu (triệu ck)	77.69	↑6.25	8.75%

#### Giao dịch NN

KL mua (triệu ck)	1.55	↑0.03	2.14%
KL bán (triệu ck)	1.67	↑0.10	6.26%
Giá trị mua (tỷ đồng)	16.34	↑0.79	5.05%
Giá trị bán (tỷ đồng)	18.07	↑0.86	5.01%

### Nhận định thị trường:



### Diễn biến chỉ số giá bộ chỉ số PVN-Index

Chỉ số	Giá cuối cùng	Thay đổi	% Thay đổi
PVN 10	814.55	↓-14.75	↓ -1.78
PVN ALL SHARE CONTINUOUS	1098.72	↓-6.34	↓ -0.57
PVN ALLSHARE	1136.61	↓-6.54	↓ -0.57
PVN ALLSHARE HNX	715.5	↓-17.81	↓ -2.43
PVN ALLSHARE HSX	1165.72	↓-4.32	↓ -0.37
PVN Vật Liệu Cơ Bản	1275.36	↓-17.39	↓ -1.35
PVN Dịch Vụ Tiêu Dùng	1654.93	↓-35.21	↓ -2.08
PVN Tài Chính	602.32	↓-9.36	↓ -1.53
PVN Công Nghiệp	478	↑10.8	↑ 2.31
PVN Dầu Khí	1001.68	↓-4.9	↓ -0.49
PVN Dịch Vụ Tiện Ích	678.21	↓-7.29	↓ -1.06

### So sánh các chỉ số chính

	Đóng cửa phiên gần nhất	% Thay đổi trong phiên gần nhất	% Thay đổi so với cuối tuần trước	% Thay đổi so với đầu năm 2012
VN-Index	518.24	↓-0.71%	↓-1.84%	↑ 48.07%
VN30-Index	575.40	↓-1.00%	↓-2.18%	↑ 49.35%
PVNAllshare HSX	1165.72	↓-0.37%	↓-2.90%	↑ 126.41%
HNX-Index	65.32	↓-0.26%	↓-0.40%	↑ 15.02%
HNX30-Index	125.63	↓-0.13%	↓-0.70%	↑ 25.63%
PVNAllshare HNX	715.50	↓-2.43%	↓-2.19%	↑ 31.70%
PVNAllshare	1136.61	↓-0.57%	↓-2.85%	↑ 120.60%
PVN 10	814.55	↓-1.78%	↓-2.93%	↑ 23.65%

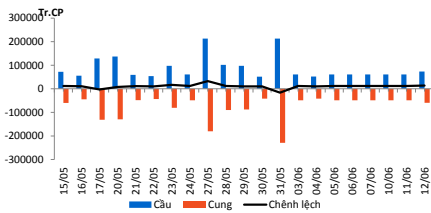
Khối ngoại bất ngờ tăng mạnh lượng bán ròng trên HSX, cụ thể họ bán ra ròng tới gần 8.7 triệu đơn vị cổ phiếu trên HSX qua phương thức giao dịch khớp lệnh, giá trị bán ròng tương đương gần 200 tỷ đồng. Các cổ phiếu bị bán mạnh có mặt cả những mã bluechips và vốn hóa lớn như BVH, VCB, HPG, DPM, PET, HAG, PVD, HSG, DRC, ITA, GMD v.v.... qua đó có thể thấy rằng có khả năng một phần lớn lượng bán ròng tới từ etfs. Trong đó HAG, BVH và PET bất ngờ bị bán ròng mạnh trong phiên hôm nay. Với lượng bán ròng phiên ngày hôm nay, chúng tôi đánh giá rằng việc bán ròng mạnh đã bắt đầu gây ảnh hưởng tới diễn biến thị trường vào cuối phiên, đặc biệt là với chỉ số VN-Index và có thể là nguyên nhân khiến VN-Index giảm mạnh về cuối phiên giao dịch.

Như đã phân tích trong bản tin ngày hôm qua, chúng tôi đánh giá sự điều chỉnh trên các bluechips có thể sẽ còn tiếp diễn trong ngắn hạn và điều này chưa gây ra tín hiệu đáng lo ngại với xu thế trung – dài hạn của thị trường. Vn-Index có hỗ trợ gần nhất ở 505 điểm và hỗ trợ mạnh ở khu vực 490 điểm, trong khi đó HNX-Index có vẻ như chỉ bị ảnh hưởng về mặt tâm lý chứ áp lực bán ra không thực sự lớn. NĐT dài hạn nên chờ thêm để giải ngân ở mức giá thấp hơn. NĐT ngắn hạn có thể tiếp tục với những cổ phiếu không nằm trong diện bị khối ngoại bán ròng mạnh thời gian này, và một số cổ phiếu vốn hóa nhỏ đang có dòng tiền chảy vào mạnh. Đối với nhóm cổ phiếu, NĐT dài hạn nên chờ đợi thêm vài phiên để có thể mua vào các cổ phiếu bluechips có yếu tố cơ bản tích cực với mức giá rẻ hơn. NĐT ngắn hạn nên xem xét trong nhóm cổ phiếu pennies, các doanh nghiệp có tiềm năng phục hồi mạnh trong KQKD (nhóm tài chính chứng khoán, nhóm dầu khí, xây dựng, thép, xi măng,...) và một số cổ phiếu được đưa thêm vào trong danh mục của các etfs.

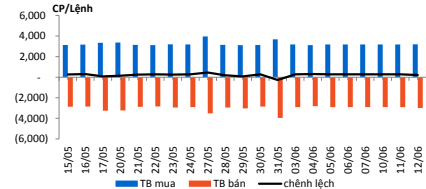
## TÓM TẮT DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG TRONG PHIÊN

### Diễn biến sàn Hồ Chí Minh

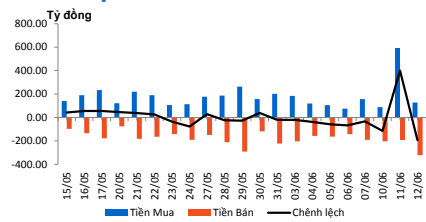
#### Cung cầu



#### Trung bình lệnh mua/bán

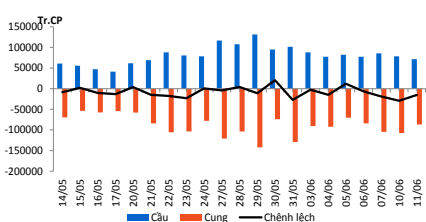


#### Giao dịch NĐTNN

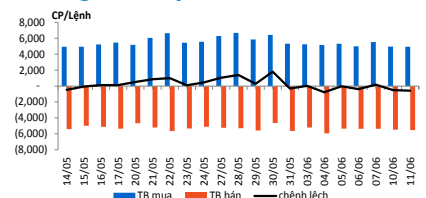


### Diễn biến sàn Hà Nội

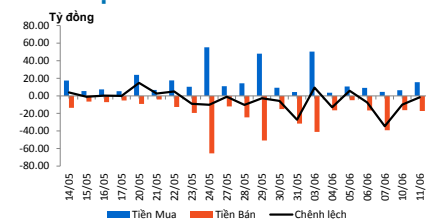
#### Cung cầu



#### Trung bình lệnh mua/bán



#### Giao dịch NĐTNN



VN-Index mở cửa giảm 4.44 điểm xuống còn 517.51 Tuy nhiên, nhờ mức tăng của các cổ phiếu bất động sản, VN-Index đã chuyển sang sắc xanh và tạm giao dịch ở mức 522.83 điểm, tăng 0.88 điểm sau 30 phút giao dịch. Khối lượng giao dịch đạt gần 7 triệu đơn vị, tương đương giá trị 105 tỷ đồng.

VPH, LCG tăng trần 400 đồng/cp. ITA và HAG đạt khối khối lượng trên 3.5 triệu và 2.3 triệu đơn vị. Theo sát là LCG và HQC với thanh khoản 2 triệu và 1.7 triệu đơn vị.

Các nhóm cổ phiếu từ Small-Cap đến Mid-Cap đều tăng điểm trong khi Large-Cap quay về mức tham chiếu. Tác động nhiều nhất đến chỉ số VN-Index là GAS, VIC, CTG, HAG, trong đó VIC, GAS duy trì được đà tăng 1,000 đồng/cp giúp VN-Index tăng 2.49 điểm lên 524.44 điểm. Toàn sàn HOSE có 122 mã tăng với 17 mã tăng trần. Đặc biệt, FCM và FCN cùng tăng trần với giao dịch đột biến trước một vài thông tin về dự án thi công mới.

Cuối phiên giao dịch, hàng loạt lệnh ATC được tung ra trên HOSE khiến VN-Index mất mốc 520 điểm. Điều này cũng đã tác động mạnh lên giao dịch trên HNX.

VN-Index đóng cửa phiên giảm 3.71 điểm quay về mức 518.24 điểm, giá trị giao dịch đạt trên 1,100 tỷ đồng với 70.55 triệu đơn vị được chuyển nhượng.

Tác động mạnh nhất đến VN-Index là MSN 0.25%, VCB 0.23%, VNM 0.1% và BVH 0.08%. Trong đó, MSN giảm đến 3,000 đồng/cp, VNM, BVH giảm 1,000 đồng/cp. Các cổ phiếu PPC, KBC, DPM, PET giảm cũng góp phần kéo VN-Index đi xuống.

Sàn Hà Nội không sáng sủa hơn khi ACB giảm điểm ngay đầu phiên, PVS cũng giảm 500 đồng/cp, trong khi đó, THV cũng bị đè sàn xuống còn giao dịch ở mức 400 đồng/cp khiến HNX-Index cũng nhuộm sắc đỏ. Sau 3 phiên sàn liên tiếp, khối lượng giao dịch của THV đã đạt 650,000 đơn vị chỉ sau 10 phút giao dịch. Cổ phiếu THV sẽ bị hủy niêm yết từ 04/07.

Ngay lúc mở cửa, HNX-Index giảm 0.2 điểm xuống còn 65.29 điểm. Tính đến 09h30, HNX-Index giảm 0.11 điểm xuống 65.38 điểm, khối lượng giao dịch đạt gần 7 triệu đơn vị, tương đương giá trị 54 tỷ đồng.

Sàn Hà Nội không có nhiều chuyển biến khi vẫn giảm do PVS, PVI và ACB, trong đó, PVS, PVX đạt gần 3 triệu đơn vị được chuyển giao. SCR, SHB và VCG đều tăng điểm với khối lượng giao dịch từ 1-2 triệu đơn vị. THV vẫn bị bán sàn hơn 2 triệu cp.

HNX-Index tạm đóng cửa phiên sáng tại mức 65.39 điểm, giảm 0.15% với khối lượng giao dịch 23 triệu đơn vị.

Trên sàn Hà Nội, HNX-Index cũng giảm 0.17 điểm xuống 65.32 điểm. PVS và PVX giảm lần lượt 600 đồng và 100 đồng với khối lượng giao dịch trên 4 triệu đơn vị khiến HNX-Index không thể quay đầu. VCG và SCR tăng giá với thanh khoản lần lượt đạt 2.5 triệu và 3.2 triệu đơn vị. Đặc biệt, nước ngoài mua nhiều VND với gần 1.2 triệu đơn vị giúp giá cổ phiếu này tăng nhẹ 100 đồng.

## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Đồ thị chỉ số VN-Index



Đồ thị chỉ số HNX-Index

### Chỉ tiêu kỹ thuật của VN-index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Tăng
Trung hạn	1 - 3 tháng	Tăng
Dài hạn	trên 6 tháng	N/A

### Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kì ngắn hạn	Tăng
Thanh khoản	Tăng
Đánh giá dòng tiền	Tăng
Trạng thái ngắn hạn	Tăng
Tín hiệu mua/bán	Nắm giữ

### Các ngưỡng quan trọng

	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	540	****
Kháng cự 2		
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	505	**
Hỗ trợ 2	490	***
Hỗ trợ 3	460	***

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (\*) Yếu; (\*\*) Trung Bình; (\*\*\*) Mạnh; (\*\*\*\*) Rất mạnh

### Chỉ tiêu kỹ thuật của HNX-Index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Tăng
Trung hạn	1 - 3 tháng	Tăng
Dài hạn	trên 6 tháng	N/A

### Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kì ngắn hạn	Tăng
Thanh khoản	Tăng
Đánh giá dòng tiền	Tăng
Trạng thái ngắn hạn	Tăng
Tín hiệu mua/bán	Nắm giữ

### Các ngưỡng quan trọng

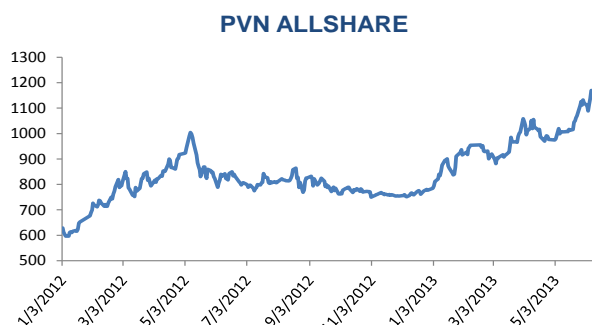
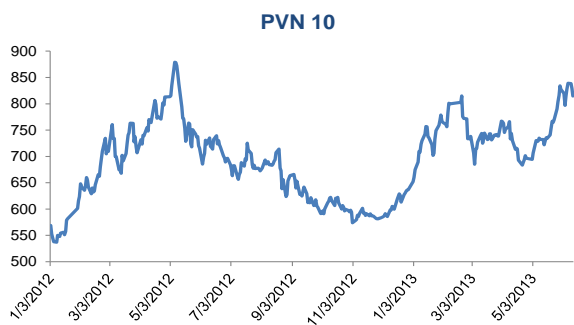
	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	67	**
Kháng cự 2		
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	59	**
Hỗ trợ 2	54	****
Hỗ trợ 3		

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (\*) Yếu; (\*\*) Trung Bình; (\*\*\*) Mạnh; (\*\*\*\*) Rất mạnh

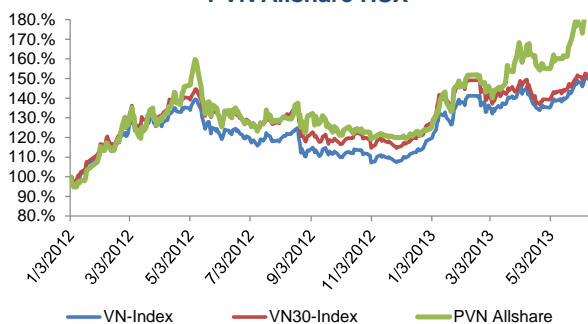
# DIỄN BIẾN BỘ CHỈ SỐ PVN-INDEX

Bloomberg : PVNI <GO>

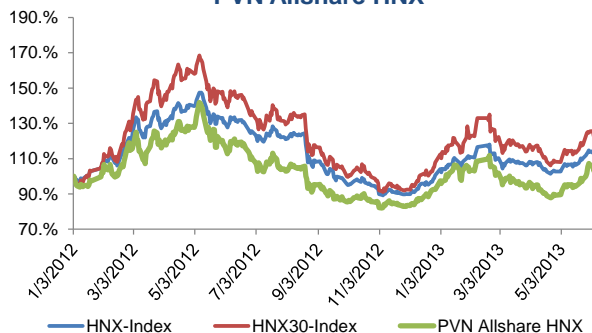
www.pvnindex.vn



So sánh các chỉ số trên HSX với PVN Allshare HSX



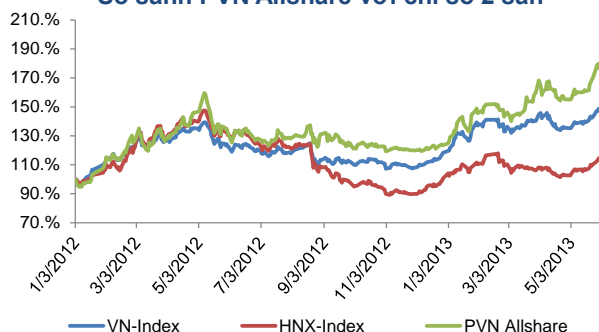
So sánh các chỉ số trên HNX với PVN Allshare HNX



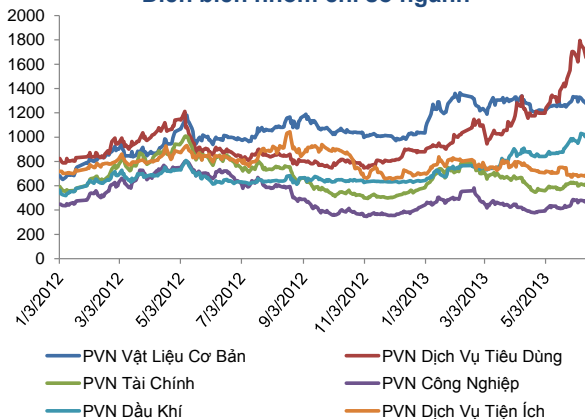
So sánh PVN 10 với chỉ số 2 sàn



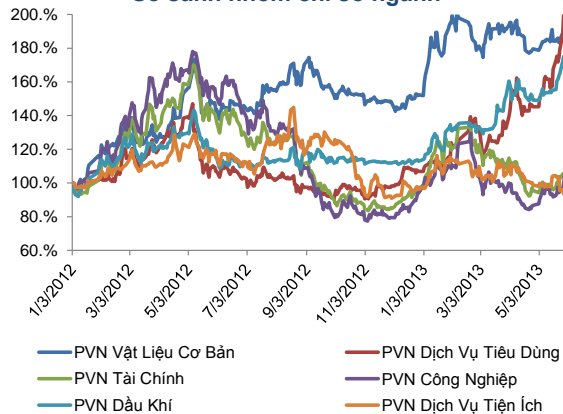
So sánh PVN Allshare với chỉ số 2 sàn



Diễn biến nhóm chỉ số ngành



So sánh nhóm chỉ số ngành



## Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 28 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 08 mã cổ phiếu đứng giá, 11 mã giảm giá và 09 mã tăng giá. Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này tăng 0.3% và tổng khối lượng giao dịch đạt mức 22.542 triệu đơn vị.

**Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 12/06:**

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Sàn
1	PCG	CTCP Đầu tư và Phát triển Gas Đô thị	5,600.0	4,000	↑ 7.69	0.49	15.14	HNX
2	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cửu Long	3,600.0	-	→ 0.00	0.35	32.73	HNX
3	PFL	Công ty cổ phần Dầu khí Đông Đô	2,600.0	113,300	↑ 4.00	0.15	0.25	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	19,900.0	201,400	→ 0.00	1.63	1.32	HNX
5	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam	9,600.0	32,300	→ 0.00	0.89	6.08	HNX
6	PPE	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	2,200.0	-	→ 0.00	0.20	1.22	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	7,300.0	266,400	↓ -6.41	0.72	N/A	HNX
8	PVC	Tổng Công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí-CTCP	17,400.0	523,970	↓ -1.14	1.04	2.60	HNX
9	PVE	Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí-CTCP	6,600.0	6,500	→ 0.00	1.16	3.01	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	9,200.0	438,200	↑ 2.22	0.59	6.62	HNX
11	PVI	Công ty Cổ phần PVI	16,500.0	28,514	↓ -1.79	0.71	8.33	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí Việt Nam	4,000.0	-	→ 0.00	0.38	1.88	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	17,200.0	4,534,881	↓ -3.37	1.45	4.60	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí Việt Nam	5,600.0	4,036,658	↓ -1.75	0.25	2.11	HNX
15	GAS	Tổng công ty Khí Việt Nam - CTCP	62,500.0	437,990	→ 0.00	5.04	20.03	HSX
16	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí-CTCP	44,000.0	488,810	↓ -1.35	2.63	7.11	HSX
17	CNG	Công ty cổ phần CNG Việt Nam	29,000.0	21,670	↑ 0.35	1.33	3.53	HSX
18	GSP	CTCP Vận tải Sản phẩm khí quốc tế	8,400.0	347,500	↑ 6.33	0.72	6.13	HSX
19	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	23,500.0	2,117,360	↓ -2.08	1.34	5.79	HSX
20	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí Việt Nam	27,700.0	69,010	↓ -1.77	1.35	3.91	HSX
21	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	3,000.0	5,254,570	↑ 3.45	0.29	2.33	HSX
22	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	49,800.0	332,400	↓ -3.30	1.68	9.78	HSX
23	PVF	Tổng Công ty Tài Chính Cổ phần Dầu khí Việt Nam	8,500.0	830,400	↓ -1.16	0.75	10.76	HSX
24	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	5,800.0	1,937,740	↑ 5.45	0.59	52.73	HSX
25	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	3,800.0	42,530	↑ 2.70	0.36	2.53	HSX
26	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	1,500.0	7,920	↓ -6.25	0.14	0.78	HSX
27	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	11,400.0	465,290	↑ 6.54	0.86	3.42	HSX
28	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	3,400.0	2,810	→ 0.00	0.31	2.24	HSX
29	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	4,300.0	7,000	→ 0.00	0.39	4.61	UPCOM
30	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	7,700.0	-	→ 0.00	0.72	0.00	UPCOM
31	PSP	CTCP Cảng dịch vụ Dầu khí Đình Vũ	4,500.0	7,200	↑ 2.27	0.46	13.58	UPCOM
32	PSB	CTCP Đầu tư Dầu khí Sao Mai -Bến Đình	4,400.0	6,400	↑ 10.00	0.39	3.95	UPCOM
32	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	3,800.0	-	→ 0.00	0.34	N/A	UPCOM

## THỐNG KÊ GIAO DỊCH

### HSX

#### 5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch
				(1 triệu VNĐ)
HAG	22,400	22,500	0.45	78,739,254
PET	24,000	23,500	-2.08	50,100,992
VIC	68,500	69,000	0.73	45,096,430
ITA	7,700	7,800	1.30	42,412,395
DRC	38,900	39,200	0.77	36,924,132

#### 5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
DVP	72,000	77,000	5,000	6.94
FCM	13,300	14,200	900	6.77
FDG	7,400	7,900	500	6.76
RAL	35,600	38,000	2,400	6.74
FDC	18,000	19,200	1,200	6.67

#### 5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
SJD	19,500	18,200	-1,300	-6.67
AGD	56,000	52,500	-3,500	-6.25
PXM	1,600	1,500	-100	-6.25
VSI	6,500	6,100	-400	-6.15
LGC	17,000	16,000	-1,000	-5.88

#### 5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
VNM	24,401	HAG	45,755
VIC	16,334	PET	33,682
SBT	12,736	HPG	25,684
HPG	11,052	VNM	24,720
DPM	9,566	DPM	19,291

### HNX

#### 5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch
				(1 triệu VNĐ)
PVS	17,800	17,200	-3.37	78,980
SHB	7,200	7,200	0.00	34,033
VCG	12,500	12,800	2.40	31,951
SCR	8,000	8,100	1.25	25,927
PVX	5,700	5,600	-1.75	22,984

#### 5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
PMS	5,000	5,500	500	10.00
SDU	5,000	5,500	500	10.00
DXP	49,000	53,900	4,900	10.00
CX8	3,000	3,300	300	10.00
VBC	31,400	34,500	3,100	9.87

#### 5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
THV	500	400	-100	-20.00
PPG	3,000	2,700	-300	-10.00
VCV	2,000	1,800	-200	-10.00
BKC	14,000	12,600	-1,400	-10.00
VBH	18,000	16,200	-1,800	-10.00

#### 5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
VND	9,351	KLS	9,601
PVS	1,029	PVS	2,700
PMC	981	AAA	1,028
VCG	956	VNR	962
PVX	612	SDT	615

# KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Phòng Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

## THÔNG TIN LIÊN HỆ

**Phòng Phân tích**

**E -mail: [research@psi.vn](mailto:research@psi.vn)**

**Tel: (84-4) 3934 3888**



**PSI**

## CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

*Trụ sở chính:*

**18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999**

*Chi nhánh TP.HCM:*

**Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT (84-8) 3914 6789; Fax(84-8) 3914 6969**

*Chi nhánh Vũng Tàu:*

**Tầng 5, tòa nhà Silver Sea, số 47 Ba Cu, phường 1, TP.Vũng Tàu– ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521**

*Chi nhánh Đà Nẵng:*

**Tầng 3, tòa nhà số 53 Lê Hồng Phong, Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng– ĐT: (84-0511)3899338; Fax: (84-0511) 3899339**